

Số: 276/2025/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Linh.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Lý Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 389/2025/TLST-VLĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 89/2025/QĐST-LĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025, những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu:*** Chị Lê Thị Diệu T; sinh năm 1999; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ, vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Lê Thị Thạch T1; sinh năm: 2003; địa chỉ thường trú: Khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ; vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty cổ phần M; địa chỉ: Số G, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H; Địa chỉ: Đường N, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- ***Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết chị Lê Thị Diệu T trình bày:***

Từ tháng 01/2019 đến tháng 02/2019 chị T làm việc tại công ty trách nhiệm hữu hạn H, địa chỉ: đường số I, khu công nghiệp T, B, Đồng Nai và tham gia bảo hiểm xã hội số 9422291171. Nay chị T liên hệ bảo hiểm xã hội để được nhận bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm, được thông báo có 01 sổ bảo hiểm xã hội bị trùng thời gian đóng. Lý do bị trùng do chị Lê Thị Thạch T1 đã sử dụng thông tin của

Lê Thị Diệu T để ký hợp đồng lao động với công ty cổ phần M khoảng từ tháng 01/2019 đến 02/2019 và có tham gia bảo hiểm với sổ bảo hiểm số 7416285514.

Nay chị Lê Thị Diệu T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa Lê Thị Diệu T (thực tế là Lê Thị Thạch T1) và công ty cổ phần M vô hiệu. Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu chị Diệu T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Lê Thị Thạch T1 trình bày:*

Vào tháng 01/2019 đến tháng 02/2019 chị T1 có lấy căn cước công dân của chị Lê Thị Diệu T để ký hợp đồng lao động với công ty cổ phần M và được công ty tham gia bảo hiểm. Nay với yêu cầu của chị Lê Thị Diệu T, chị Lê Thị Thạch T1 đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu của chị Diệu T. Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu chị Thạch T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị:* Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và đương sự đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của chị Lê Thị Diệu T là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu chị Lê Thị Diệu T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thạch T1 vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở L – Bảo hiểm xã hội Thành phố H, công ty cổ phần M đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Xem xét yêu cầu của đương sự: Quá trình tố tụng, các đương sự khai thống nhất trong thời gian từ tháng 01/2019 đến tháng 02/2019, chị Lê Thị Thạch T1 có lấy thông tin cá nhân của chị Lê Thị Diệu T để ký hợp đồng lao động với công ty cổ phần M và được công ty T2, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7416285514. Đối với chị Lê Thị Diệu T trong thời gian này đang giao kết hợp đồng lao động với công ty trách nhiệm hữu hạn H và tham gia bảo hiểm xã hội số 9422291171.

Xét thấy, việc chị Lê Thị Thạch T1 lấy thông tin cá nhân của chị Lê Thị Diệu T để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động. Do đó, việc chị Lê Thị Diệu T yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa chị Lê Thị Diệu T (thực tế là Lê Thị Thạch T1) và công ty cổ phần M là vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 122, 127 Bộ luật Dân sự năm 2015. Căn cứ công văn số 349/CV-BHXXH ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu thể hiện, chị Diệu T bị trùng thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 01/2019 đến tháng 02/2019. Do đó, chị Diệu T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa chị Lê Thị Diệu T (thực tế là chị Lê Thị Thạch T1 lao động) và công ty cổ phần M là có

cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Chị Lê Thị Diệu T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 146; Điều 149; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 122, Điều 127 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 17; khoản 2 Điều 19; Điều 50; Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của chị Lê Thị Diệu T.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa chị Lê Thị Diệu T và công ty cổ phần M (theo sổ bảo hiểm xã hội số 7416285514) bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7416285514 không phải là chị Lê Thị Diệu T, sinh năm 1999, giới tính: Nữ, quốc tịch: Việt Nam, căn cước công dân số: 094199004231. Chị Lê Thị Diệu T được quyền liên hệ với C có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 7416285514.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Chị Lê Thị Diệu T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0033245 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát

cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Vũ Linh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

PHIÊN HỌP SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 11 năm 2025

Tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh

Tòa án nhân dân mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số 389/2025/TLST-VLD ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”.

I. Những người tiến hành tố tụng

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ L.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Anh L1 - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Lý L2 - Kiểm sát viên.

II. Những người tham gia phiên họp

- *Người yêu cầu:* Chị Lê Thị Diệu T, sinh năm: 1990; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị Thạch T1; sinh năm: 2003; địa chỉ thường trú: Khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

2. Công ty cổ phần M; địa chỉ: Số G, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội cơ sở Lái Thiêu - Thành phố H; Địa chỉ: Đường N, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

III. Phần thủ tục bắt đầu phiên họp

- Thư ký phiên họp báo cáo Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp.

Thư ký báo cáo: Người yêu cầu chị Lê Thị Diệu T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Thạch T1 vắng mặt, có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở L – Bảo hiểm xã hội Thành phố H, Công ty cổ phần M vắng mặt.

Chủ tọa phiên họp đề nghị đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc vắng mặt những người như thư ký báo cáo;

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến trong quá trình giải quyết, các đương sự đã có lời khai, họ vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị tiếp tục phiên họp.

- Thẩm phán Chủ tọa phiên họp khai mạc phiên họp, kiểm tra về sự có mặt, vắng mặt của người được triệu tập tham gia phiên họp và căn cước của họ, giải thích quyền và nghĩa vụ của người tham gia phiên họp.

IV. Phần nội dung phiên họp

Tại phiên họp vắng mặt tất cả các đương sự nên chủ tọa phiên họp công bố nội dung yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị T1 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của chị T1 là có căn cứ, đề nghị Toà án chấp nhận.

Hội đồng giải quyết việc dân sự xem xét các tài liệu, chứng cứ và ra quyết định giải quyết dân sự.

Chủ tọa phiên họp công bố toàn văn Quyết định giải quyết việc dân sự.

Những sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của Kiểm sát viên và những người tham gia phiên họp: Không

Phiên họp kết thúc vào hồi **08 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 11 năm 2025.**

THƯ KÝ PHIÊN HỌP

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Anh Ly

Vũ Linh